

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**TRẦN NGỌC TUẤN**

**ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG,  
PHÁT TRIỂN CỦA MỘT SỐ GIỐNG DƯA LÊ  
NHẬP NỘI TRONG VỤ XUÂN VÀ THU ĐÔNG  
TẠI THÁI NGUYÊN**

**Ngành: Khoa học cây trồng  
Mã số: 8.62.01.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC CÂY TRỒNG**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. TRẦN ĐÌNH HÀ**

**Thái Nguyên - 2018**

## **LỜI CAM ĐOAN**

- Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

- Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Trần Ngọc Tuấn**

## LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình học tập và thực tiễn nghiên cứu đề tài, tôi luôn nhận được sự quan tâm của cơ quan, nhà trường, sự giúp đỡ tận tình của các thầy cô, các đồng nghiệp, bạn bè và gia đình.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến TS. Trần Đình Hà, ThS. Lê Thị Kiều Oanh đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi thực hiện đề tài và hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô trong Khoa Nông học - Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên, đã tạo điều kiện, hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu để có thể hoàn thành luận văn này.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến Thường trực Tỉnh đoàn Thái Nguyên, tập thể cán bộ Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên Tỉnh đoàn đã tạo điều kiện giúp đỡ cho tôi được tham gia khóa đào tạo này.

Nhân dịp này, tôi xin trân trọng cảm ơn gia đình, bạn bè đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Trần Ngọc Tuấn**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT .....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
MỞ ĐẦU .....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục đích của đề tài .....	3
3. Ý nghĩa của đề tài.....	3
3.1. Ý nghĩa trong nghiên cứu khoa học .....	3
3.2. Ý nghĩa trong thực tiễn sản xuất .....	4
Chương 1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU .....	5
1.1. Cơ sở khoa học của đề tài .....	5
1.1.1. Nguồn gốc và phân loại dưa lê.....	5
1.1.2. Giá trị dinh dưỡng của dưa lê.....	9
1.1.3. Yêu cầu về ngoại cảnh của dưa lê.....	11
1.2. Tình hình sản xuất dưa lê .....	10
1.2.1. Tình hình sản xuất dưa trên thế giới .....	12
1.2.2. Tình hình sản xuất dưa lê ở Việt nam .....	14
1.3. Tổng quan kết quả nghiên cứu trên thế giới .....	17
1.3.1. Nghiên cứu về giống .....	17
1.3.2. Nghiên cứu về biện pháp kỹ thuật .....	18
1.4. Tổng quan kết quả nghiên cứu ở Việt Nam .....	20
1.4.1. Nghiên cứu về giống .....	20

1.4.2. Nghiên cứu về biện pháp kỹ thuật .....	22
1.5. Kết luận rút ra từ tổng quan .....	23
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....	24
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	24
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	24
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	25
2.2. Địa điểm, thời gian nghiên cứu.....	25
2.2.1. Địa điểm nghiên cứu .....	25
2.2.2. Thời gian nghiên cứu .....	25
2.3. Nội dung nghiên cứu .....	25
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	26
2.4.1. Công thức thí nghiệm.....	26
2.4.2. Phương pháp bố trí thí nghiệm.....	26
2.4.3. Các chỉ tiêu nghiên cứu và phương pháp theo dõi.....	28
2.4.4. Các kỹ thuật áp dụng.....	32
2.4.5. Phương pháp xử lý số liệu.....	32
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN .....	33
3.1. Nghiên cứu khả năng sinh trưởng và đặc điểm hình thái của các giống dưa lê thí nghiệm.....	33
3.1.1. Thời gian sinh trưởng.....	33
3.1.2. Khả năng phân nhánh và đặc điểm thân, lá của các giống dưa lê thí nghiệm.....	36
3.1.3. Đặc điểm ra hoa, đậu quả của các giống dưa lê thí nghiệm .....	38
3.1.4. Các chỉ tiêu về hình thái của giống .....	41
3.2. Tình hình sâu bệnh hại trên các giống dưa lê thí nghiệm .....	42
3.2.1. Sâu hại .....	44

3.2.2. Bệnh hại.....	45
3.3. Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất.....	47
3.3.1. Số quả trên cây .....	48
3.3.2. Khối lượng trung bình quả (khối lượng TB quả).....	50
3.3.3. Năng suất lý thuyết (NSLT).....	51
3.3.4. Năng suất thực thu.....	51
3.4. Sơ bộ đánh giá chất lượng quả của các giống dưa lê thí nghiệm .....	51
3.4.1. Độ Brix.....	52
3.4.2. Độ giòn.....	52
3.4.3. Hương thơm .....	52
3.4.4. Thời gian bảo quản.....	53
3.5. Hiệu quả kinh tế của các giống dưa lê .....	53
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ.....	55
1. Kết luận .....	55
2. Đề nghị .....	56
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	57

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
CV	: Coefficient of variance (Hệ số biến động)
ĐC	: Đối chứng
FAO	: Food and Agriculture Organization (Tổ chức Nông - Lương thế giới)
Ha	: Hecta
LSD	: Least significant difference (Sai khác nhỏ nhất có ý nghĩa)
NSLT	: Năng suất lý thuyết
NSTT	: Năng suất thực thu
P	: Probablility (Xác suất)
TB	: Trung bình
TT	: Số thứ tự

## DANH MỤC CÁC BẢNG

	<i>Trang</i>
Bảng 1.1. Thành phần dinh dưỡng chứa trong 100g dưa lê.....	9
Bảng 1.2. Ảnh hưởng của nhiệt độ đến nảy mầm và sinh trưởng của một số cây họ bầu bí .....	11
Bảng 1.3. Tình hình sản xuất dưa của một số nước trên thế giới qua các năm 2015 - 2016.....	13
Bảng 1.4. GDP và xuất khẩu rau quả của Việt Nam giai đoạn 2011 - 2015 .....	16
Bảng 2.1. Các giống Dưa lê thí nghiệm.....	24
Bảng 3.1. Thời gian hoàn thành các giai đoạn sinh trưởng của các giống dưa lê thí nghiệm trong vụ Xuân và vụ Thu Đông .....	34
Bảng 3.2. Số nhánh và đường kính thân các giống dưa lê thí nghiệm .....	36
Bảng 3.3. Khả năng ra hoa đậu quả của các giống dưa lê thí nghiệm .....	40
Bảng 3.4. Đặc điểm hình thái các giống dưa lê thí nghiệm .....	42
Bảng 3.5. Thành phần các loại sâu, bệnh hại trên các giống dưa lê thí nghiệm Vụ Xuân 2017 .....	43
Bảng 3.6. Thành phần các loại sâu, bệnh hại trên các giống dưa lê thí nghiệm Vụ Thu Đông 2017 .....	43
Bảng 3.7. Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất của các giống dưa lê thí nghiệm.....	48
Bảng 3.8. Đánh giá chất lượng quả của các giống dưa lê thí nghiệm .....	51
Bảng 3.9. Sơ bộ hoạch toán hiệu quả kinh tế của các giống dưa lê thí nghiệm .....	53



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Dưa lê (*Cucumis melo* L.) thuộc họ bầu bí là rau ăn quả có thời gian sinh trưởng ngắn, trồng được nhiều vụ trong năm với năng suất khá cao. Dưa lê có nguồn gốc từ Châu Phi, sau đó được trồng ở Ai Cập, Trung Quốc, Ấn Độ và ngày nay dưa lê được trồng ở nhiều nơi trên thế giới (Milne and milne, 1975).

Dưa lê là loại quả dễ ăn, có thể dùng để ăn tươi, làm salad, làm nước ép hoa quả... giá thành hợp lý, chất lượng quả, màu sắc, hình thái đa dạng. Trong quả dưa có chứa nhiều hàm lượng vitamin A, B, C và chất khoáng. Khi chín trong quả có thành phần dinh dưỡng cao gồm: Nước chiếm 95%; đạm chiếm 0,6%; chất béo 0,11%; tinh bột 3,72%; chất xơ 0,33%; vitamin A (25000-30000 đơn vị); vitamin B 0,03 mg; vitamin C 1,5-2 mg và nhiều khoáng chất khác (P 30 mg, Ca 20 mg, Fe 0,4 mg)

Trong những năm gần đây diện tích trồng dưa không ngừng tăng lên, năm 2016 diện tích trồng dưa lê trên thế giới khoảng 1245,81 nghìn ha với năng suất đạt 25,02 tấn/ha, sản lượng đạt 31,17 triệu tấn [28].

Mặt khác, theo dự báo của Hiệp hội rau quả Việt Nam, nhu cầu tiêu thụ rau quả của thế giới tiếp tục tăng từ 3 - 3,5%, trong khi sản lượng rau quả sản xuất ra chỉ đạt khoảng 2,8%. Sự thiếu hụt nguồn cung này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Hiện rau củ quả của Việt Nam đang có mặt tại 50 thị trường trên thế giới. Đặc biệt kể từ ngày 30/6/2013, rau quả tươi của Việt Nam được cấp phép kiểm dịch để xuất khẩu trở lại vào các nước thuộc liên minh châu Âu (EU), sau hơn một năm bị tạm ngưng xuất khẩu. Đây sẽ là cơ hội để rau quả Việt Nam tăng tốc trở lại ở những thị trường này.

Ở nước ta dưa lê được trồng ở nhiều nơi như ở tỉnh Hà Nội, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Thừa Thiên Huế, đặc biệt loại quả này còn được xem là đặc sản của các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long...tuy nhiên so với nhu cầu xuất khẩu và tiêu thụ trong nước thì diện tích trồng vẫn còn ít. Các giống dưa trồng chính của nước ta hiện nay chủ yếu là các giống địa phương, như: Dưa lê trắng Hà Nội, dưa mật Bắc Ninh, dưa lê vàng Hải dương...để làm phong phú hơn cho những giống dưa trong nước, một số giống dưa nước ngoài được nhập vào nước ta, với lợi thế cho năng suất cao, song giá giống khá đắt và thường bị nhiễm bệnh sương mai từ trung bình đến nặng dẫn tới hiệu quả sản xuất chưa cao (Vũ Văn Liết, Hoàng Đăng Dũng, 2012) [9].

Việc sản xuất dưa lê hiện nay cũng gặp phải nhiều khó khăn, đại đa số người dân vẫn sản xuất theo quy mô nhỏ lẻ mang tính tự cung tự cấp là chủ yếu. Mặc dù nhiều nơi đã hình thành các vùng sản xuất dưa lê tập trung, nhưng hiệu quả kinh tế chưa cao, do chất lượng của giống và kỹ thuật canh tác chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất và nhu cầu, thị hiếu thị người tiêu dùng.

Tỉnh Thái Nguyên là trung tâm kinh tế - chính trị của khu Việt Bắc nói riêng, của vùng trung du miền núi đông bắc nói chung, là cửa ngõ giao lưu kinh tế, xã hội giữa vùng trung du miền núi với vùng đồng bằng Bắc Bộ, có vị trí rất thuận lợi về giao thông. Với diện tích tự nhiên 3.562,82km<sup>2</sup>, trong đó diện tích đất nông nghiệp toàn tỉnh chiếm 23%, địa hình không quá phức tạp so với các tỉnh trung du, miền núi khác, điều kiện khí hậu thời tiết ôn hòa thích hợp cho nhiều loại rau sinh trưởng, phát triển, đây là một thuận lợi của Thái Nguyên cho canh tác nông lâm nghiệp và phát triển kinh tế xã hội.

Với quy mô dân số khoảng 1,2 triệu người năm 2017 dự kiến đến năm 2025 đạt 1,376 triệu người; tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng cao trong những năm gần đây, GDP bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng/người, cơ cấu kinh tế của tỉnh tiếp tục chuyển dịch mạnh sang công nghiệp - dịch vụ, tỷ trọng